

Bản án số: 122/2021/HS-ST.
Ngày: 30-9-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Trọn.

Bà Trần Thị Thanh Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Biện Văn D (tên gọi khác: D Y), sinh ngày 30-11-1992, tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ô2/120 khu phố T, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố Thanh Bình A, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Biện Văn Lực (đã chết) và bà Nguyễn Thanh Chung; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Tại Bản án hình sự PC thẩm số: 40/2014/HSPT ngày 20-3-2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành án xong ngày 18-10-2019; tiền sự: Ngày 16-12-2020, Trưởng Công an xã Phước Đông, huyện GD ra Quyết định số: 18/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 750.000 đồng; ngày 04-01-2021, Trưởng Công an thị trấn GD, huyện GD ra Quyết định số: 09/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 1.000.000 đồng; ngày 12-01-2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn GD, huyện GD ra Quyết định số 03/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn thời hạn 03 tháng, đã chấp hành xong; bị bắt tạm giữ ngày 06-6-2021, tạm giam ngày 12-6-2021 đến nay; bị cáo vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Văn P (Tên gọi khác: Đại), sinh ngày 21-12-1992, tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ô3/124 khu phố C, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Phương và bà Đặng Ngọc Nữ (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 06-6-2021, tạm giam ngày 12-6-2021 đến nay; bị cáo vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Biện Văn D và bị cáo Huỳnh Văn P là người nghiện ma túy. Vào khoảng 06 giờ ngày 06-6-2021, bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 70D1-176.39 đến nhà của bị cáo D thuê tại khu phố Thanh Bình A, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh chơi. Bị cáo D rủ bị cáo P hùn tiền mua ma túy về cùng sử dụng, bị cáo P đồng ý. Bị cáo P đưa cho bị cáo D số tiền 200.000 đồng, bị cáo D hùn số tiền 500.000 đồng. Bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 70D1-176.39 chở bị cáo D đến khu vực huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, bị cáo D điều khiển xe trực tiếp đi mua 600.000 đồng chất ma túy của một người đàn ông khoảng 35 tuổi không rõ lý lịch, rồi bị cáo D điều khiển xe mô tô quay lại chở bị cáo P về.

Khi về đến nhà của bị cáo D thuê tại khu phố Thanh Bình A thị trấn GD, huyện GD, D phân số ma túy mua được vào 15 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu. D đưa cho P 01 đoạn ống hút nhựa và 01 tấm giấy bạc cuộn tròn có chứa chất ma túy, còn lại 14 đoạn ống hút D bỏ vào bên trong vỏ bao thuốc lá hiệu Hero cùng với 01 bịch chất ma túy D mua trước với số tiền 300.000 đồng vào ngày 04-6-2021. Đến 11 giờ 50 Pt cùng ngày, Công an huyện GD đến kiểm tra và bắt quả tang D và P cùng vật chứng 15 đoạn ống hút nhựa được hàn kín bên trong chứa chất rắn màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M1.1, M2), 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong chứa chất rắn màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M1.2) và một số vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tại Kết luận giám định số: 789/KL-KTHS ngày 11-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 14 đoạn ống hút nhựa được niêm phong (ký hiệu M1.1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,6289 gam; mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng được niêm phong (ký hiệu M1.2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,2056 gam; mẫu chất rắn bên trong 01 đoạn ống hút nhựa và 01 tấm giấy bạc được cuộn tròn (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,1013 gam.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã thừa nhận: Hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 108/CT-VKSGD ngày 03 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GD đã truy tố Biện Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; truy tố Huỳnh Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Biện Văn D mức án từ 06 năm đến 07 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn P mức án từ 01 năm đến 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Do các bị cáo không có tài sản đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện GD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện GD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Bị cáo Biện Văn D và bị cáo Huỳnh Văn P là người nghiện ma túy. Vào ngày 06-6-2021, bị cáo D rủ bị cáo P hùn tiền mua ma túy về cùng sử dụng, bị cáo P đồng ý. Cụ thể, bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 70D1-176.39 của bị cáo P chở bị cáo D đến khu vực huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để bị cáo D mua 600.000 đồng chất ma túy của một người đàn ông không rõ lý lịch. Sau đó, bị cáo D điều khiển xe mô tô chở bị cáo P quay về.

Khi về đến nhà của bị cáo D thuê tại khu phố Thanh Bình A thị trấn GD, huyện GD, D phân số ma túy mua được vào 15 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu.

D đưa cho P 01 đoạn ống hút nhựa, còn lại 14 đoạn ống hút nhựa D bỏ vào bên trong vỏ bao thuốc lá hiệu Hero cùng với 01 bịch chất ma túy D mua trước với số tiền 300.000 đồng vào ngày 04-6-2021. Đến 11 giờ 50 Pt cùng ngày, Công an huyện GD đến kiểm tra và bắt quả tang D và P cùng vật chứng. Căn cứ vào Kết luận giám định số: 789/KL-KTHS ngày 11-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 14 đoạn ống hút nhựa được niêm phong (ký hiệu M1.1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,6289 gam; mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch ny lon màu trắng được niêm phong (ký hiệu M1.2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,2056 gam; mẫu chất rắn bên trong 01 đoạn ống hút nhựa và 01 tấm giấy bạc được cuộn tròn (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,1013 gam. Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo biết rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy gây nguy hại cho sức khỏe con người. Các bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Đồng thời, làm phát sinh tệ nạn ma túy, tội phạm ở địa phương.

Xét thấy, bị cáo D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là Heroine, khối lượng 0,6289 gam (trong 14 đoạn ống hút) đã mua vào ngày 06-6-2021 cùng bị cáo P. Ngoài ra, bị cáo D còn tàng trữ trái phép chất ma túy tên gọi Methamphetamine, khối lượng 1,2056 gam do bị cáo D đã mua vào ngày 04-6-2021. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Biện Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Đối với bị cáo P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là Heroine, khối lượng 0,1013 gam được chứa trong 01 đoạn ống hút và chứa trong 01 tấm giấy bạc được cuộn tròn đã mua vào ngày 06-6-2021 cùng bị cáo D. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Huỳnh Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Xét thấy, bị cáo D là người thành niên, không nghề nghiệp, xem thường pháp luật. Bị cáo là người tự tìm kiếm, mua ma túy về cất giấu để sử dụng. Bị cáo P là người thành niên, có nghề nghiệp lại nghe theo lời rủ rê của bị cáo D, hùn tiền đi mua chất ma túy về cất giấu để sử dụng. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét mức đề nghị xử phạt của Viện kiểm sát đối với các bị cáo là có căn cứ.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng:

Đối với bị cáo D: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2014/HSPT ngày 20-3-2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo Biện Văn D 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành án xong ngày 18-10-2019. Do đó, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo P: Không có tình tiết tăng nặng.

Trong vụ án này, mặc dù bị cáo D rủ rê bị cáo P hùn tiền và cùng đi mua ma túy về cất giấu để sử dụng. Tuy nhiên, khi mua ma túy về đến nhà thì giữa bị cáo D và bị cáo P đã phân chia rõ số lượng ma túy từng người tàng trữ để sử dụng. Vì vậy, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội có tổ chức theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong giai đoạn điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả điều tra thể hiện các bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với người đàn ông khoảng 35 tuổi bán ma túy cho bị cáo D hiện chưa xác định được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Riêng bị cáo D, bị cáo P đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 05-7-2021, Phó Trưởng Công an huyện GD đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1468/QĐXPHC-CAH-MT, 1469/QĐXPHC-CAH-MT, phạt mỗi bị cáo số tiền 750.000 đồng là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 (hai) vỏ gói thuốc lá hiệu Hero; 02 (hai) ống kim tiêm (đã qua sử dụng) là dụng cụ các bị cáo dùng để cất giấu chất ma túy và để sử dụng ma túy cần tịch thu, tiêu hủy.

01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 789/KL-KTHS có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, mẫu vật hoàn lại sau giám định đối tượng M1.1: 0,5638 gam (không phải năm sáu ba tám gam) là chất ma túy, loại Heroine và M1.2: 1,0540 gam (một phẩy không năm bốn không gam) là chất ma túy loại Methamphetamine là chất cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu xanh, biển số 70D1-176.39, số khung RLCE55P10DY228147, số máy 55P1228165, dung tích xi-lanh 150cc (đã qua sử dụng) của bị cáo P (bị cáo P mua lại nhưng chưa làm thủ tục đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy) là phương tiện đi lại

cá nhân của bị cáo P, không phải là phương tiện, công cụ dùng vào việc phạm tội, không phải là vật để bị cáo P tàng trữ trái phép chất ma túy. Đó đó cần tuyên trả lại cho bị cáo P là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo D và bị cáo P mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Biện Văn D (tên gọi khác: D Y) 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 06-6-2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn P (tên gọi khác: Đại) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 06-6-2021.

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo .

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy:

02 (hai) vỏ gói thuốc lá hiệu Hero; 02 (hai) ống kim tiêm (đã qua sử dụng).

01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 789/KL-KTHS có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, mẫu vật hoàn lại sau giám định đối tượng M1.1: 0,5638 gam (không phải năm sáu ba tám gam) và M1.2: 1,0540 gam (một phẩy không năm bốn không gam).

- Tuyên trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn P (tên gọi khác: Đại): 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu xanh, biển số 70D1-176.39, số khung RLCE55P10DY228147, số máy 55P1228165, dung tích xi-lanh 150cc (đã qua sử dụng).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Biện Văn D (tên gọi khác: D Y) và bị cáo Huỳnh Văn P (tên gọi khác: Đại) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV, TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện GD;
- Phòng PV06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện GD;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện GD;
- Nhà tạm giữ CA huyện GD;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Dũng